

## Bài 44 DA DẠNG VÀ ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA LỚP CHIM

### I - CÁC NHÓM CHIM

■ Hiện nay lớp chim được biết khoảng 9 600 loài được xếp trong 27 bộ. Ở Việt Nam đã phát hiện 830 loài. Lớp Chim được chia thành ba nhóm sinh thái lớn : nhóm Chim chạy, nhóm Chim bơi và nhóm Chim bay.

#### 1. Nhóm Chim chạy

■ *Đời sống* : Chim hoàn toàn không biết bay, thích nghi với tập tính chạy nhanh trên thảo nguyên và hoang mạc khô nóng.

*Đặc điểm cấu tạo* : Cánh ngắn, yếu. Chân cao, to, khoẻ, có 2 hoặc 3 ngón.

*Đa dạng* : Bộ Đà điểu gồm 7 loài, phân bố ở châu Phi, châu Mỹ và châu Đại Dương.

*Đại diện* : Đà điểu Phi, đà điểu Mỹ và đà điểu Úc (hình 44.1).



Hình 44.1. Đà điểu Úc

#### 2. Nhóm Chim bơi

■ *Đời sống* : Chim hoàn toàn không biết bay, đi lại trên cạn vụng về, song thích nghi cao với đời sống bơi lội trong biển.

*Đặc điểm cấu tạo* : Bộ xương cánh dài, khoẻ ; có lông nhỏ, ngắn và dày, không thấm nước. Chim có dáng đứng thẳng. Chân ngắn, 4 ngón, có màng bơi.

*Đa dạng* : Bộ Chim cánh cụt gồm 17 loài sống ở bờ biển Nam Bán Cầu.

*Đại diện* : Chim cánh cụt (hình 44.2).



Hình 44.2. Chim cánh cụt

▼ Quan sát hình 44.1 và 44.2 thảo luận và trả lời câu hỏi :

- Nêu đặc điểm cấu tạo của đà điểu thích nghi với tập tính chạy nhanh trên thảo nguyên, sa mạc khô nóng.

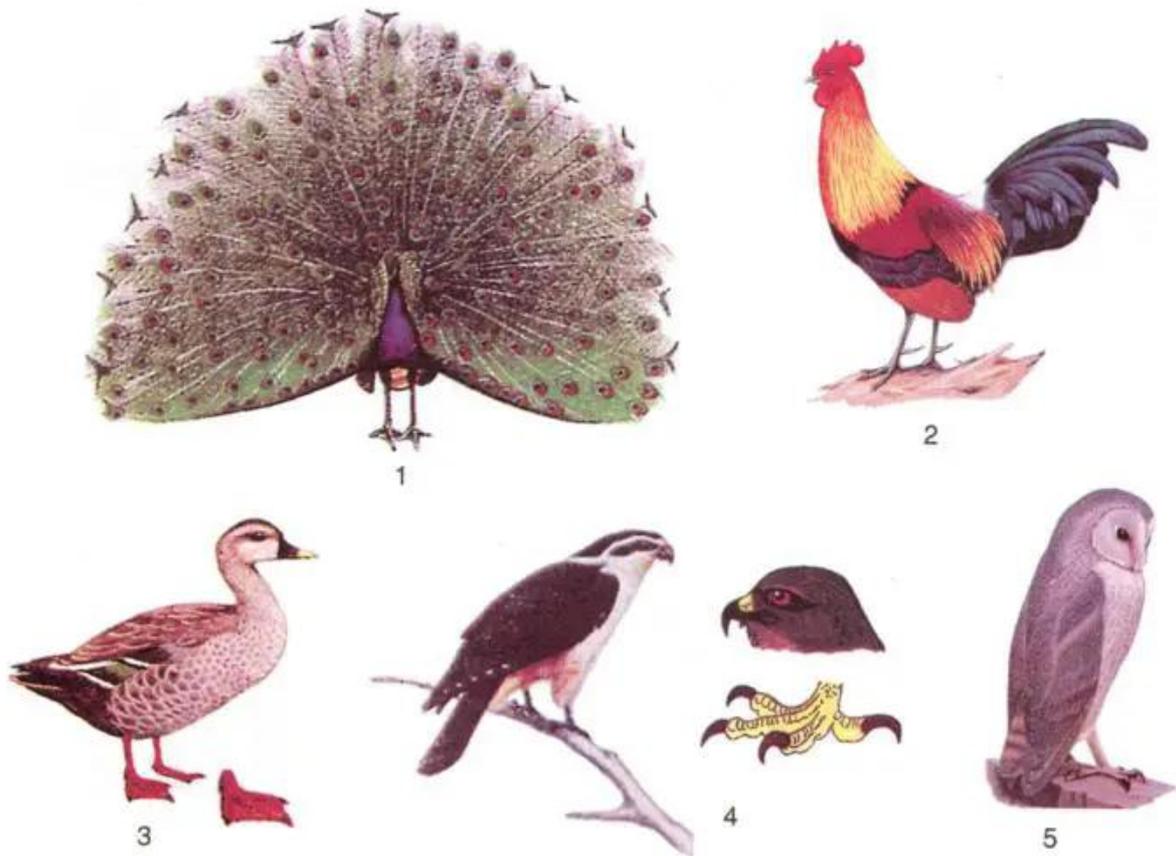
- Nêu đặc điểm cấu tạo của chim cánh cụt thích nghi với đời sống bơi lội.

### 3. Nhóm Chim bay

■ *Đời sống* : Nhóm Chim bay gồm hầu hết những loài chim hiện nay. Chúng là những chim biết bay ở những mức độ khác nhau. Chúng có thể thích nghi với những lối sống đặc biệt như bơi lội (vịt trời, mòng két), ăn thịt (chim ưng, cú) (hình 44.3)

*Đặc điểm cấu tạo* : Cánh phát triển, chân có 4 ngón.

*Đại diện* : Chim bồ câu, chim én...



Hình 44.3. Đại diện điển hình cho một số loài chim thuộc nhóm Chim bay

Bộ Gà (chim đào bới) : 1. Công ; 2. Gà rừng ;

Bộ Ngỗng (chim ở nước) : 3. Vịt trời và chân vịt trời ;

Bộ Cắt (chim ăn thịt ban ngày) : 4. Cắt và đầu, mỏ, chân cắt ;

Bộ Cú (chim ăn thịt ban đêm) : 5. Cú lợn.

▼ Đọc bảng và hình 44.3, điền nội dung phù hợp vào chỗ trống trong bảng sau :

**Bảng. Đặc điểm cấu tạo ngoài một số bộ Chim thích nghi với đời sống của chúng**

Đặc điểm	Bộ....	Bộ....	Bộ...	Bộ...
Mỏ	Mỏ dài, rộng, dẹp, bờ mỏ có những tấm sừng ngang	Mỏ ngắn, khoẻ	Mỏ khoẻ, quặp, sắc, nhọn	Mỏ quặp nhưng nhỏ hơn
Cánh	Cánh không đặc sắc	Cánh ngắn, tròn	Cánh dài, khoẻ	Dài, phủ lông mềm
Chân	Chân ngắn, có màng bơi rộng nối liền 3 ngón trước	Chân to, móng cùn, con trống chân có cựa	Chân to, khoẻ có vuốt cong, sắc	Chân to, khoẻ có vuốt cong sắc
Đời sống	Bơi giỏi, bắt mồi dưới nước, đi lại vụng về trên cạn	Kiểm mồi bằng cách bới đất, ăn hạt, cỏ non, chân khớp, giun, thân mềm	Chuyên săn bắt mồi về ban ngày, bắt chim, gặm nhấm, gà, vịt	Chuyên săn mồi về ban đêm, bắt chủ yếu gặm nhấm, bay nhẹ nhàng không gây tiếng động
Đại diện của từng bộ chim	.....	.....	.....	.....

## II - ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA CHIM

▼ Thảo luận, nêu những đặc điểm chung của lớp Chim.

## III - VAI TRÒ CỦA CHIM

■ Chim ăn các loại sâu bọ và gặm nhấm làm hại nông, lâm nghiệp và gây bệnh dịch cho con người. Chim được chăn nuôi (gia cầm) cung cấp thực phẩm, làm cảnh. Chim cho lông (vịt, ngan, ngỗng) làm chăn, đệm hoặc làm đồ trang trí (lông đà điểu). Chim được huấn luyện để săn mồi (cốc đế, chim ưng, đại bàng), chim phục vụ du lịch, săn bắt (vịt trời, ngỗng trời, gà gô...).

Chim có vai trò trong tự nhiên (vẹt ăn quả rụng phát tán cây rừng hoặc chim hút mật ăn mật hoa giúp cho sự thụ phấn cây...). Tuy nhiên có một số loài chim có hại cho kinh tế nông nghiệp như chim ăn quả, chim ăn hạt, chim ăn cá...

*Chim gồm 3 nhóm : Chim chạy, Chim bơi, Chim bay. Nhóm chim bay gồm hầu hết những loài chim hiện nay. Mỗi bộ Chim đều có cấu tạo thích nghi với đời sống của chúng.*

*Chim là những động vật có xương sống thích nghi cao đối với sự bay lượn và với những điều kiện sống khác nhau. Chúng có những đặc điểm chung sau : mình có lông vũ bao phủ ; chi trước biến đổi thành cánh ; có mỏ sừng ; phổi có mạng ống khí, có túi khí tham gia vào hô hấp ; tim có 4 ngăn, máu đỏ tươi nuôi cơ thể, là động vật hằng nhiệt. Trứng lớn có vỏ đá vôi, được ấp nở ra con nhờ thân nhiệt của chim bố, mẹ.*

### **Câu hỏi**

1. Hãy so sánh đặc điểm cấu tạo ngoài của bộ Ngỗng, bộ Gà, bộ Chim ưng, bộ Cú.
2. Đặc điểm chung của lớp Chim.
3. Cho những ví dụ về các mặt lợi ích và tác hại của chim đối với con người.

### **Em có biết**

Nhiều loài chim ăn sâu bọ làm hại cây trồng và cây rừng. Chim là động vật hoạt động nhiều và tiêu hoá nhanh nên số lượng thức ăn tiêu thụ hằng ngày rất lớn, có thể bằng 1 đến 2, 3 lần khối lượng cơ thể, đặc biệt trong giai đoạn chim bố, chim mẹ nuôi con. Do đó vai trò của chim trong việc tiêu diệt các loài sâu bọ là rất lớn.